TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **80**/2024/QĐST-HNGĐ	*Lâm Thao, ngày 25 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 103/2024/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu Đ, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Trần Văn Q, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu Đ, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58, Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị T và anh Q tự nguyện thỏa thuận sau ly hôn: Chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Bích N, sinh ngày 06/10/2013; anh Q trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Thị Bích H, sinh ngày 04/02/2011 và cháu Trần Anh T,

sinh ngày 19/11/2017 đến khi các con chung thành niên (18 tuổi) và lao động tự túc được. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình, đất nông nghiệp: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001607 ngày 26/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Chi cục THA DS huyện LT;
- UBND xã Sơn Dương, h.Lâm Thao;
(Kết hôn ngày 04/3/2010)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Thanh Loan